|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ĐẮK LẮK | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **SỞ XÂY DỰNG** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |
|  | *Đắk Lắk, ngày 15 tháng 01 năm 2024* |

**BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý VÀO DỰ THẢO**

**VĂN KIỆN HỘI NGHỊ CB CCVC NĂM 2024**

Căn cứ Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở năm 2022; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 01/2016/TT-BNV của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Kế hoạch số 3269/KH-SXD ngày 18/12/2023 của Sở Xây dựng về Tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức năm 2024.

Các phòng, Thanh tra và Trung tâm thuộc Sở đã tiến hành tổ chức hội nghị Cán bộ Công chức ở từng đơn vị. Đồng thời tham gia góp ý vào các dự thảo các văn kiện phục vụ Hội nghị Cán bộ Công chức Sở Xây dựng năm 2024.

Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội nghị cán bộ công chức, viên chức năm 2024 của các đơn vị thuộc Sở Xây dựng;

Sở Xây dựng tổng hợp các ý kiến góp ý như sau:

1. **Tổng số lượt ý kiến góp ý:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên văn kiện** | **Số nội dung ý kiến** |
| 1 | Báo cáo thực hiện nhiệm vụ công tác của Sở Xây dựng năm 2023 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2024. | 18 |
| 2 | Báo cáo thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ công chức, viên chức năm 2023. | 01 |
| 3 | Báo cáo rà soát nội dung các Quy chế do Giám đốc Sở Xây dựng ban hành. | 01 |
| 4 | Báo cáo tổng kết Phong trào thi đua , xét khen thưởng năm 2023. | 02 |
| 5 | Báo cáo hoạt động Ban Thanh tra nhân dân nhiệm kỳ 2022-2023 và phướng hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2024-2025 | 0 |
| 6 | Dự thảo ký kết giao ước thi đua năm 2024 giữa Giám đốc Sở và Chủ tịch Công đoàn | 01 |
|  | Dự thảo Nghị quyết Hội nghị công chức, viên chức, NLĐ năm 2024 | 0 |
|  | **Tổng cộng** | **23** |

Văn phòng Sở Xây dựng, Phòng Kinh tế và Vật liệu Xây dựng phối hợp với Công đoàn cơ quan Sở tiếp thu, tổng hợp các ý kiến tham gia, đóng góp vào các dự thảo.

1. **Về ý kiến góp ý trọng tâm:**

Trong tổng số **22** lượt ý kiến góp ý cơ bản tập trung vào các nội dung trọng tâm như sau:

a) Cơ bản các đơn vị thống nhất với các nội dung của dự thảo các văn kiện phục vụ hội nghị cán bộ công chức, viên chức năm 2023.

b) Điều chỉnh về mặt số liệu, bổ sung thêm một số nội dung trọng tâm về nhiệm vụ và công tác của Sở Xây dựng năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

Cụ thể nêu tại Phụ lục kèm theo.

**PHỤ LỤC I**

**Tổng hợp ý kiến góp ý và kết quả tiếp thu, chỉnh sửa Báo cáo**

**thực hiện nhiệm vụ công tác của Sở Xây dựng năm 2023 và Kế hoạch năm 2024**

1. Về cơ bản thống nhất với toàn bộ nội dung của dự thảo.

2. Các ý kiến tham gia được tổng hợp theo bảng sau: (có 18 ý kiến tham gia)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung góp ý** | **Kết quả tiếp thu, chỉnh sửa** | **Ghi chú** |
| 1 | Nội dung *Công tác xây dựng văn bản QPPL* (Trang 2) | Đã tiếp thu, bổ sung thêm *Quyết định số 36/2023/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của UBND tỉnh sửa đổi một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 20/6/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định đấu nối và hỗ trợ đấu nối vào hệ thống thoát nước thải trên địa bàn thành phố BMT tỉnh Đắk Lắk.* |  |
| 2 | Mục *kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng* (Trang 3) | Đã cập nhật số liệu thành:  *- Thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình trước khi đưa vào sử dụng với tổng số 85 công trình, trong đó: 67 công trình chấp thuận kết quả nghiệm thu, 18 công trình chưa chấp thuận kết quả nghiệm thu.*  *- Xác nhận CT hoàn thành: 40 công trình.* | Phòng CLCT cập nhật số liệu |
| 3 | Mục *Thực hiện chương trình về quy hoạch xây dựng (Trang 4)* | Đã tiếp thu, bổ sung nội dung:  *- Tham mưu BCS đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình số 31-CTr/TU ngày 09/02/2023 về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị;*  *- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 29/9/2023 thực hiện Nghị quyết 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị;* |  |
| 4 | Mục *Công tác Quản lý nhà nước về hạ tầng kỹ thuật đô thị* (Trang 5) | Đã tiếp thu, chỉnh sửa tên mục thành: *Công tác Quản lý nhà nước về hạ tầng kỹ thuật đô thị*  Đã tiếp thu cập nhật nội dung:  *+ Cấp nước: Tham mưu đề xuất việc đầu tư hệ thống cấp nước và kinh doanh nước sạch trên địa bàn thành phố; rà soát, phân loại, báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch đô thị theo Nghị định số 43/2022/NĐ-CP.*  *+ Thoát nước: Rà soát kiểm tra, đánh giá hệ thống tiêu thoát nước đô thị; chính sách hỗ trợ, thúc đẩy hộ gia đình tham gia đấu nối hệ thống thoát nước trên địa bàn thành phố BMT.*  *+ Giao thông: BC Tình hình quản lý, phát triển hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; giải pháp thiết kế và phương án cải tạo các nút giao thông trong nội thành, thành phố BMT*  *+ Cây xanh: Sơ kết tình hình thực hiện Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh;*  *+ Chất thải rắn: Xây dựng Hồ sơ đề xuất mời gọi đầu tư Nhà máy xử lý rác thải Hòa Phú, bộ tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư.*  *+ Chiếu sáng: Rà soát báo cáo việc phê duyệt định hướng phát triển chiếu sáng đô thị Việt Nam đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh.*  *+ Nghĩa trang: Góp ý Hồ sơ Nghĩa trang xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột; Thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng Công viên nghĩa trang vĩnh hằng - An Lạc Viên, huyện Buôn Đôn”.* | Phòng PTĐT và HTKT cập nhật nội dung |
| 5 | Mục *Công tác phát triển đô thị* (Trang 5) | Đã tiếp thu, chỉnh sửa thành: *Lập kế hoạch triển khai, thực hiện chương trình phát triển đô thị tỉnh giai đoạn 2023-2025. Thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết 06-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết 148/NQ-CP của Chính phủ; Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững, đô thi tăng trưởng xanh; Kết luận số 67-KL/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 103/NQ-CP của Chính phủ về xây dựng và phát triển thành phố Buôn Ma Thuột* |  |
| 6 | Mục *Thực hiện các chương trình, dự án Phát triển nhà ở* (Trang 5) | Đã tiếp thu chỉnh sửa thành: :*“Phối hợp với đơn vị tư vấn thu thập thông tin, dữ liệu; Tổ chức lấy ý kiến và trình UBND phê duyệt dự thảo Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025 và năm 2024 tại Tờ trình số 134/TTr-SXD ngày 29/12/2023*  Đã tiếp thu, bổ sung nội dung: *Tình hình kêu gọi đầu tư (28 dự án); các dự án nhà ở đang triển khai (nhà ở thương mại 16 dự án, nhà ở xã hội 04 dự án); chấm dứt, hủy dự án (nhà ở thương mại 0 dự án, nhà ở xã hội 0 dự án); đang triển khai khắc phục (nhà ở thương mại 04 dự án, nhà ở xã hội 01 dự án).* |  |
| 7 | Tại Mục *Công tác quản lý nhà nước về chính sách nhà ở*: (Trang 5) | Đã tiếp thu, điều chỉnh nội dung thành:  *Công tác hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo tỉnh (huyện Ea Súp, M’Drắk) thuộc Chương trình MTQG GNBV, dự án 5: năm 2023 đã thực hiện xây dựng, sửa chữa 1.310/1.921 căn, đạt 68,19% kế hoạch; Ban hành Kế hoạch số 1842/KH-SXD ngày 07/8/2023 về triển khai Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá thực hiện Dự án 5 (tổ chức 03 đợt)* |  |
| 8 | Mục *Công tác quản lý Nhà nước về thị trường bất động sản:* (Trang 6) | Đã tiếp thu, bỏ nội dung: *Ban hành Quyết định số 24/QĐ-SXD ngày 08/2/2023 về việc ủy quyền tổ chức kỳ thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản năm 2023*  Bổ sung nội dung: *“Tham mưu UBND tỉnh báo cáo Đoàn Giám sát Quốc hội tình hình thực hiện chính sách pháp luật về quản lý thị trường bất động sản và phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015-2023”* | Do chưa tổ chức thực hiện sát hạch. |
| 9 | Mục *Công tác quản lý nhà ở thuộc SHNN cho người đang thuê* (Trang 6) | Đã tiếp thu, chỉnh sửa:  *- Kết quả thu tiền thuê nhà năm 2023 là: 1.013.017.000/1.030.219.000 đồng, đạt 98,33%*  *- Theo dõi triển khai công tác thu hồi, cưỡng chế thu hồi các Khu nhà: 31 Nguyễn Công Trứ; 40 Mạc Thị Bưởi; 22 Mai Hắc Đế. - Thực hiện công tác quản lý, vận hành quỹ nhà thuộc sở hữu nhà nước: xử lý các vướng mắc trong công tác quản lý; Thông báo các hộ đang thuê nhà thuộc SHNN nộp tiền thuê nhà. Xử lý đơn thư theo quy định.* | Phòng QLN và TTBĐS cập nhật số liệu |
| 10 | Mục  *Công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng* (Trang 7) | Đã cập nhật:  *- Thẩm định DT QHXD: 12 hồ sơ*  *- Thẩm định DT DVCI: 07 hồ sơ*  *- Cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức và giá xây dựng theo yêu cầu của Bộ Xây dựng.* | Phòng KTVLXD cập nhật số liệu, nội dung |
| 11 | Mục: *Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông* (Trang 10) | Đã tiếp thu, điều chỉnh nội dung:  *Đến ngày 14/12/2023, số TTHC thuộc lĩnh vực xây dựng được cung cấp: 57 thủ tục hành chính. Trong đó: DVC toàn trình 36; DVC một phần: 21.* | Văn phòng cập nhật số liệu |
| 12 | Mục: *Công tác pháp chế*  (Trang 9) | Đã tiếp thu, bổ sung nội dung: *Báo cáo số 363/BC-SXD ngày 29/9/2023 của Sở Xây dựng kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh lĩnh vực xây dựng 2019-2023.* |  |
| 13 | Bổ sung nội dung *Công tác kết nghĩa, đền ơn đáp nghĩa* (Trang 10) | Đã bổ sung nội dung:  *Nhân dịp Tết Nguyên đán, Lãnh đạo Sở đã tổ chức chúc Tết, tặng quà các gia đình Thương binh Liệt sỹ, gia đình có công với Cách mạng Buôn kết nghĩa, Già làng, Buôn trưởng, hỗ trợ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hộ nghèo, Lực lượng Tự vệ trực buôn,..với số tiền 8.200.000 đồng. Nhân ngày 27/7 tặng quà cho các gia đình chính sách 9 phần quà trị giá 2.700.000; Ủng hộ buôn tham gia giải bóng chuyền nam xã Ea Tu chào mừng Kỷ niệm 78 năm Ngày Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945-19/8/2023) và Ngày Quốc khánh Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945-02/9/2023) với tiền 2.000.000 đồng; Tổ chức Tết Trung thu cho các cháu thiếu nhi tại buôn kết nghĩa (400 phần quà và múa lân) với tổng số tiền 16.800.000 đồng.* |  |
| 14 | Bổ sung mục: *Triển khai các nhiệm vụ về Hiện đại hoá nền hành chính* (Trang 11) | Đã bổ sung nội dung:  *+ Chỉ đạo ban hành và triển khai một số chương trình, kế hoạch về phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số:*   * *Kế hoạch số 2922/KH-SXD ngày 19/10/2022 về Kế hoạch chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023 của Sở Xây dựng;* * *Quyết định số 82/QĐ-SXD ngày 19/05/2023 về việc Quyết định về việc kiện toàn Tổ công tác chuyển đổi số Sở Xây dựng.*   *+ Thực hiện tốt công tác ứng dụng công nghệ thông tin; đảm bảo an toàn an ninh mạng trong hoạt động của cơ quan.*  *+ Thực hiện chấm điểm đánh giá & xếp hạng chuyển đổi số năm 2022: xếp hạng 6/18 cơ quan, đơn vị (tăng 07 bậc so với năm 2021, năm 2023 UBND tỉnh chưa triển khai chấm điểm xếp hạng).*  *+ Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến đô thị thông minh và theo dõi công tác chuyển đổi số thành phố Buôn Ma Thuột.*  *+ Tham mưu triển khai các nhiệm vụ liên quan đến Việc “Cập nhật thông tin lớp CSDL quy hoạch đô thị trên nền GIS dùng chung tỉnh Đắk Lắk”; Đã xây dựng báo cáo thuyết minh hệ thống, đã bảo vệ dự toán ngân sách thực hiện trong giai đoạn 2024-2026 (Quyết định số 272/QĐ-SXD ngày 29/12/2023 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024).* |  |
| 15 | Mục *Công tác cán bộ* (Trang 11) | Đã tiếp thu, điều chỉnh thành:  *Đã kiện toàn bộ máy theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm định xây dựng quy định tại Quyết định số 2123/QĐ-UBND ngày 22/9/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 2584/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê điều chỉnh số lượng người làm việc tại Phụ lục I, Đề án vị trí việc làm Trung tâm Kiểm định xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng (đã hoàn thành việc tuyển dụng 07 viên chức của TTKĐXD)* |  |
| 16 | Mục *Hoạt động của các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở* (Trang 12) | Đã tiếp thu, cập nhật số liệu: *Kết quả năm 2023 đạt 2.789.945.000 đồng đạt 84,03 % so với nhiệm vụ kế hoạch và Nghị quyết Hội nghị viên chức và người lao động đã đề ra là 3.320.000.000 đồng.* | TTKĐXD cập nhật số liệu |
| 17 | Mục *Công tác Quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch* (Trang 13) | Đã tiếp thu, bổ sung nội dung:  *Triển khai nhiệm vụ theo Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 29/9/2023 thực hiện Nghị quyết 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ: Kế hoạch nâng cao năng lực cán bộ lãnh đạo và chuyên môn các cấp trong lĩnh vực quản lý xây dựng và phát triển đô thị giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;”.* |  |
| 18 | Mục *Công tác quản lý nhà và Thị trường bất động sản* (Trang 14) | Đã tiếp thu, bỏ nội dung:  *Tham mưu**UBND tỉnh Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025 và năm 2024* | Đã thực hiện tại Tờ trình 134/TTr-SXD ngày 29/12/2023 |
| 19 | Tại phần I mục 2.8 Doanh thu của đơn vị sự nghiệp, Báo cáo kết quả thực hiện NQ Hội nghị CC,VC, NLĐ năm 2023 | Đã tiếp thu và chỉnh sửa:  *“- Chỉ tiêu 100%, thực hiện 84,03%, giảm: - 15,97%;”* |  |
| 20 | Tại điểm b khoản 1 Mục II báo cáo tổng kết phong trào thi đua, xét khen thưởng | Đã tiếp thu và chỉnh sửa: *Số liệu Chỉ tiêu Quy hoạch xây dựng đô thị và nông thôn theo số liệu của Dự thảo báo cáo thực hiện nhiệm vụ.* |  |
| 21 | Tại Quy chế chi tiêu nội bộ của Mục II Báo cáo rà soát các Quy chế do Giám đốc Sở Xây dựng ban hành | Đã tiếp thu và bổ sung:  *“- Chi công chức, người lao động khi nghỉ hưu, nghỉ việc, chuyển công tác: bằng tiền mức 2000.000đ/người/lần, từ nguồn phúc lợi của Sở.”* |  |
| 22 | Tại Quy chế chi tiêu nội bộ của Mục II Báo cáo rà soát các Quy chế do Giám đốc Sở Xây dựng ban hành: Chi họp thẩm định đồ án quy hoạch và dự án đầu tư: Thực hiện vận dụng theo mức chi trên địa bàn tỉnh, để chi họp thẩm định đồ án quy hoạch, thẩm định dự án đầu tư với mức chi cụ thể sau:  +Chủ trì cuộc họp thẩm định: 200.000 đồng/lần họp  + Thành viên cuộc họp thẩm định: 150.000 đồng/ lần họp | Đã tiếp thu và chỉnh sửa:  *“+ Sửa đổi cho phù hợp tại khoản 7, mục IV của Quy chế. Chi họp thẩm định đồ án Quy hoạch: Chủ trì, đồng chủ trì (Chủ tịch, các Phó chủ tịch hội đồng): 500.000đồng/lần họp; thành viên hội đồng, tổ thư ký hội đồng 300.000đ/lần họp; đại biểu mời tham dự, đại biểu khác: 150.000 đ/lần họp.”* |  |
| 23 | Tại Quy chế chi tiêu nội bộ của Mục II Báo cáo rà soát các Quy chế do Giám đốc Sở Xây dựng ban hành: Hỗ trợ thêm cho công chức tiếp nhận và hoàn trả kết quả tại bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công và Sở: 300.000đ/người/tháng; | Đã tiếp thu và chỉnh sửa:  *“- Tại điểm đ, khoản 8: Hỗ trợ thêm cho công chức tiếp nhận và hoàn trả kết quả tại bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công: 300.000đ/người/tháng.”* |  |